

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày: 28/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Thượng Văn Kính;

2/ Bà Lương Thị Tuyết Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 01/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 29/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ton Thanh Ng**, sinh ngày 17/8/2003, tại tỉnh An Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp N, thị trấn S, huyện TS, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thành Đ và bà Trương Thị Cẩm H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2021 và bị tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Le Thanh Th, sinh năm 2001; địa chỉ: Số H655/83, Tổ 83, Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vu Văn L; địa chỉ: Số 16/4c, Khu phố N, phường D, thành phố DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn T – Đại diện hộ kinh doanh Phạm Văn T; địa chỉ: Số 370, đường H, ấp 4B, xã M, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Anh Nguyen Van Anh V, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp 3A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Le Thanh Th và Ton Thanh Ng có mối quan hệ bạn bè, quen biết từ năm 2017. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân và đi về quê, Ton Thanh Ng đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của anh Le Thanh Th. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Th, vào khoảng 18 giờ ngày 08/12/2020, Ng liên lạc rủ anh Th đi uống nước nhưng mục đích là để chiếm đoạt xe và điện thoại của anh Th. Anh Th đồng ý đi uống nước cùng Ng và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-9748 đến trước tiệm Internet Tuấn Huy tại địa chỉ số 97, đường D8, khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để gặp Ng. Tại đây, cả hai rủ nhau đến khu vực chợ Phú Chánh A thuộc phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một để uống nước. Sau đó, anh Th điều khiển xe mô tô biển số 61N1-9748 chở Ng đi đến khu vực chợ Phú Chánh A. Để thực hiện hành vi của mình, khi đang lưu thông từ đường D8 ra đường Võ Nguyên Giáp thì Ng nói với anh Th để Ng chở anh Th thì anh Th ngừng xe lại cho Ng điều khiển xe mô tô biển số 61N1-9748 chở anh Th. Khi đi được một đoạn, Ng nói với anh Th để Ng rủ thêm người bạn cùng uống nước và hỏi mượn anh Th chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu Gold, loại 16 GB để liên lạc với bạn của Ng, anh Th tin tưởng nên đưa điện thoại cho Ng mượn. Sau khi gọi điện thoại cho bạn xong thì Ng trả lại điện thoại cho anh Th và nói để Ng đi rước bạn và kêu anh Th xuống xe đứng chờ ở đường Võ Nguyên Giáp, đoạn qua khu phố 3, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tiếp đến, Ng điều khiển xe mô tô biển số 61N1-9748 chạy đi, khi vừa đi được một đoạn thì Ng quay xe lại và hỏi mượn anh Th chiếc điện thoại di động Iphone 6 để liên lạc với người bạn thì anh Th đồng ý và đưa điện thoại cho Ng mượn thì Ng chạy đi nhưng Ng không đi đón bạn mà đã chiếm đoạt xe và điện thoại của anh Th rồi chạy về quê. Anh Th đứng chờ một lúc lâu vẫn không thấy Ng quay lại nên đã mượn điện thoại của người đi đường để gọi vào số máy của anh Th thì Ng nghe máy và nói đang quay lại. Sau đó, Ng không quay lại và điện thoại của anh Th cũng không liên lạc được. Đến ngày 14/12/2020, anh Th đến Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một trình báo vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 10/KLTS-TTHS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-9748, số khung: Y021584, số máy: 3S31-021584, trị giá 7.000.000 (bảy triệu) đồng và 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu Gold, loại 16 GB, trị giá 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Đối với Ton Thanh Ng, sau khi chiếm đoạt được xe mô tô biển số 61N1-9748 và điện thoại di động hiệu Iphone 6 của anh Th thì Ng điều khiển chạy xe về nhà tại thị trấn S, huyện TS, tỉnh An Giang. Đến ngày 09/12/2021 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một bắt tạm giam. Quá trình điều tra, Ton Thanh Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng Gold, 16 GB, quá trình điều tra, Ng khai nhận khi điều khiển xe về nhà tại thị trấn S, huyện TS, tỉnh An Giang, Ng đã ghé vào một cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ tên, địa chỉ) để đổ xăng nhưng không có tiền nên Ng đã thế chấp lại chiếc điện thoại Iphone 6 tại đây. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thể tiến hành thu hồi được.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-9748, số khung: Y021584, số máy: 3S31-021584, quá trình xác minh và điều tra xác định, xe mô tô trên do anh Vu Văn L, thường trú tại số 16/4C N, phường D, thành phố DA, tỉnh Bình Dương đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, sau đó anh Liên bán lại xe trên cho hộ kinh doanh Phạm Văn T do anh Phạm Văn T làm chủ. Ngày 22/11/2020, anh Le Thanh Th mua lại xe trên. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô trên của anh Th thì Ng đã mang xe bán cho một người đàn ông (không rõ tên, nhân thân, lai lịch) tại địa bàn huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang được số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng và đã tiêu xài hết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thể tiến hành thu hồi được đối với xe mô tô trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Le Thanh Th yêu cầu bị cáo Ton Thanh Ng bồi thường số tiền 8.500.000 (tám triệu, năm trăm nghìn) đồng là trị giá tài sản mà Ng đã chiếm đoạt của anh Th.

Cáo trạng số 75/CT-VKS-HS ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Ton Thanh Ng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ton Thanh Ng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ton Thanh Ng mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Le Thanh Th yêu cầu bị cáo Ton Thanh Ng phải bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và bị cáo Ton Thanh Ng đồng ý bồi thường số tiền 4.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa: Bị hại anh Le Thanh Th yêu cầu bị cáo Ton Thanh Ng bồi thường thiệt hại số tiền 4.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ton Thanh Ng đã khai nhận: Do không có tiền tiêu xài và về quê, Ng nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Le

Thanh Th. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Le Thanh Th, vào khoảng 18 giờ ngày 08/12/2020, Ng đã có hành vi gian dối là điện thoại rủ a Th đi uống nước với mục đích để chiếm đoạt tài sản của anh Th. Anh Th đồng ý đi uống nước cùng Ng nên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-9748 đến trước tiệm Internet Tuấn Huy tại địa chỉ số 97, đường D8, khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để chờ Ng. Để tạo lòng tin với anh Th, Ng mượn điện thoại của anh Th gọi cho một người bạn. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực trên đường Võ Nguyên Giáp, đoạn qua khu phố 3, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị can Ton Thanh Ng nói anh Th đứng chờ bên đường để đi đón bạn và có hành vi gian dối chiếm để đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-9748 trị giá 7.000.000 (bảy triệu) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng Gold, 16 GB trị giá 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng của bị hại Le Thanh Th. Tổng trị giá tài sản mà Ton Thanh Ng chiếm đoạt được của bị hại Le Thanh Th là 8.500.000 (tám triệu, năm trăm nghìn) đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa thành niên. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Le Thanh Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và bị cáo Ng đồng ý bồi thường số tiền mà bị hại yêu cầu nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ton Thanh Ng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ton Thanh Ng 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Ton Thanh Ng phải bồi thường cho anh Le Thanh Th số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Ton Thanh Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga